

*

Số 03-KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh năm 2026 (lồng ghép kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-TW/TW và kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh¹), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU TỔNG QUÁT

1. Xác định năm 2026 là năm tăng tốc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định 204-QĐ/TW trên địa bàn tỉnh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, bảo đảm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đóng góp thiết thực, đo lường được vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt hai con số, trước hết thông qua nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản trị, chất lượng cung cấp dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2. Quyết tâm chính trị cao, sát sao và quyết liệt trong hành động, với cách làm linh hoạt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm trong tổ chức thực hiện; có kế hoạch hành động cụ thể, thể hiện bằng sản phẩm đo lường được. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp

¹ Tại Thông báo số 17-TB/CQTTCĐ ngày 29/12/2025 và Thông báo số 05-TB/CQTTCĐ ngày 05/01/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng yêu cầu Ban Chỉ đạo các địa phương xây dựng Kế hoạch năm 2026.

và người dân; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong triển khai nhiệm vụ.

3. Bám sát yêu cầu, nhiệm vụ công tác theo chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với thực tiễn của tỉnh, với phương châm “Hành động đột phá, lan tỏa kết quả”. Chuyển mạnh từ “Đạt tiến độ” sang “Đạt hiệu quả thực chất”; chuyển từ cách “Làm theo kế hoạch” sang “Làm theo mục tiêu và sản phẩm” và từ “Báo cáo tiến độ” sang “Đánh giá hiệu quả thực tế”. Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động đề xuất nhiệm vụ của mình, không phải cấp trên giao nhiệm vụ; xác định rõ nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chủ động kiến nghị cấp trên chỉ đạo và đề nghị các ngành liên quan phối hợp triển khai.

4. Tập trung vào 05 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được xác định trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh, bao gồm: (i) Xây dựng được thương hiệu của tỉnh là địa phương tiên phong về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (ii) Tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh; phát triển đô thị thông minh, khu công nghiệp công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở nông thôn; (iii) Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, ứng dụng số, dịch vụ số để tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất, nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và giảm thời gian giải quyết công việc của cán bộ, đảng viên; (iv) Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao; (v) Huy động nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hình thành các quỹ mạo hiểm, quỹ khởi nghiệp, quỹ đổi mới sáng tạo.

II. CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ NĂM 2026

1. Các mục tiêu, nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW:

(1) Chỉ số đổi mới sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số năm 2026 của tỉnh Phú Thọ (mới) nằm trong Top 10 cả nước. Chỉ tiêu kết quả, đóng góp tăng trưởng (Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP; tỷ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CDS trong GRDP; tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp vào tăng trưởng) cao hơn bình quân cả nước.

(2) Hoàn thành 100% nhiệm vụ Ban Chỉ đạo Trung ương giao, không có nhiệm vụ quá hạn.

(3) Phân đầu tỷ lệ phủ sóng 5G đạt 95% dân số; xóa 100% các điểm lồi sóng theo tiêu chí quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh.

(4) Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(5) Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến đạt 100% và tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC lần lượt đạt tối thiểu 70%.

(6) Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của cơ quan quản lý nhà nước.

(7) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

(8) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%.

(9) Bảo đảm 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

(10) Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.

(11) 100% Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả.

(12) Tiếp nhận, vận hành thành thạo 100% nền tảng, ứng dụng số do cơ quan Trung ương xây dựng, chuyển giao.

(13) Bảo đảm 100% hồ sơ công việc của các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản bắt buộc áp dụng phương thức khác theo quy định); 100% các quy trình lõi trong 4 khối cơ quan của hệ thống chính trị được tái cấu trúc, chuẩn hóa, số hóa và được đưa lên môi trường số (các hệ thống phần mềm nghiệp vụ) để phục vụ hoạt động hiệu quả.

(14) 100% cán bộ trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được trang bị chữ ký số cá nhân theo quy định và được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm.

(15) 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

(16) Hoàn thành số hóa tài liệu lưu trữ trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước.

2. Các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh:

(1) Hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, hoạt động ổn định, liên tục, tin cậy và an toàn, kết nối thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; 100% các điểm kết nối truy cập mạng Internet có kiểm soát.

(2) 80% cơ quan đảng cấp tỉnh, 60% cơ quan đảng cấp xã được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

(3) 100% các hoạt động về: Tổng hợp báo cáo; Quản lý văn bản điều hành; Phòng họp không giấy, Quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; Công tác Tuyên giáo và Dân vận; Công tác Tổ chức, xây dựng Đảng; Công tác Nội chính; Thông tin tuyên

truyền đối ngoại phải được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(4) Triển khai phần mềm Sổ tay Đảng viên được Trung ương hoàn thiện theo hướng phát triển thành ứng dụng số nền tảng dành cho đảng viên, tích hợp các chức năng phục vụ sinh hoạt đảng, quản lý và tương tác của đảng viên trên môi trường số (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(5) Hoàn thành số hóa 100% hồ sơ, tài liệu không mật và từng bước số hóa các tài liệu mật theo quy định.

(6) 100% nội dung công tác tuyên giáo và dân vận được thực hiện trên môi trường số; thông tin, dữ liệu, văn bản về các lĩnh vực trong công tác tuyên giáo được cung cấp chính thức, kịp thời (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(7) 100% thông tin tuyên truyền đối ngoại được số hóa và thực hiện trên môi trường số (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(8) 100% công tác tổng hợp, báo cáo; đơn, thư, khiếu nại, tố cáo được thực hiện trên môi trường số (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(9) 70% các vụ việc, khiếu nại, tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

(10) 70% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hóa và thực hiện trên môi trường số (theo tiến độ chuyển giao phần mềm của Trung ương).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Về xây dựng cơ chế, chính sách

1.1 Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Triển khai cụ thể hóa các luật, nghị định, thông tư, quy định của Trung ương mới được ban hành theo thẩm quyền được giao. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách mang tính đột phá như: (i) Chiến lược dữ liệu số, Đề án chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 để trình Ban Thường vụ ban hành Nghị quyết; Đề án xây dựng khu thương mại tự do (FTZ); các quy chuẩn, tiêu chuẩn, mô hình kiến trúc, hướng dẫn kỹ thuật theo thẩm quyền; (ii) Các chính sách đặc thù của tỉnh để thu hút các tập đoàn kinh tế trong lĩnh vực công nghệ số, công nghệ cao; chính sách đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm; chính sách học bổng, hỗ trợ tài chính cho các sinh viên của tỉnh xuất sắc theo học các ngành nghề có nhu cầu, đặt hàng đào tạo cán bộ; (iii) Khung nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần thực hiện cho cấp xã phù hợp với điều kiện, đặc

thù kinh tế - xã hội; (iv) Quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đổi mới sáng tạo; (v) Cơ chế nhận tài trợ sản phẩm ứng dụng số. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Hoàn thiện quy định, quy chế về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; quy chế vận hành các nền tảng số dùng chung để đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình, các thủ tục hành chính. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

1.2. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì:

- Công bố hoặc ban hành bộ chỉ số đánh giá và cơ chế xếp hạng các cơ quan, đơn vị, địa phương về triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW theo kết quả trên Hệ thống theo dõi, giám sát; cơ chế đánh giá định lượng về hiệu quả công tác chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị. **Thực hiện sau khi có hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.**

- Tổ chức khảo sát thực địa tại các cơ quan, địa phương trong tỉnh để phát hiện các vấn đề khó khăn, vướng mắc. **Hoàn thành trong Quý I/2026.**

2. Về phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

2.1. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Lựa chọn tối thiểu 03 bài toán lớn để tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết ngay trong năm 2026. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Nghiên cứu triển khai Trung tâm đổi mới sáng tạo tại trung tâm ICD Bình Xuyên theo sáng kiến tại Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 17 về kết nối kinh tế Việt Nam - Singapore. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Thu hút tối thiểu 01 khu công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số; khu nông nghiệp, khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các mô hình thí điểm có thể nhân rộng theo chuỗi giá trị hoặc theo ngành chủ lực. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Thu hút thêm ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ lớn đầu tư, sản xuất tại tỉnh. **Triển khai trong năm 2026**

- Nghiên cứu thu hút các nhà đầu tư xây dựng trung tâm dữ liệu (Data Center) phục vụ sao lưu, dự phòng, kết nối liên vùng gần KCN cao Hòa Lạc. **Triển khai trong năm 2026.**

- Triển khai xây dựng các khu đô thị mới thông minh, phát triển các khu du lịch trọng điểm của tỉnh (Đại Lải, Tam Đảo, Tây Thiên, Đền Hùng, Thanh Thủy,...) trở thành các khu du lịch thông minh, ứng dụng nhiều dịch vụ số, tiện ích số cho du khách. Tập trung hoàn thiện Trung tâm ICD Bình Xuyên trở thành trung tâm logistics thông minh hàng đầu cả nước. **Triển khai trong năm 2026.**

- Thí điểm xây dựng các mô hình mới như: Không gian khởi nghiệp, không

gian đổi mới, kinh tế ban đêm, làng thương mại số, làng du lịch số, làng nông nghiệp số,... **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Lựa chọn một số trường đại học, trường cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh để tập trung đầu tư xây dựng trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các ngành khoa học cơ bản, chuyển đổi số, công nghệ mới. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học; tập trung những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, quan trọng của tỉnh, có tính ứng dụng cao vào sản xuất và đời sống. Bảo đảm tối thiểu 70% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xác định theo bài toán/nhu cầu và có đơn vị tiếp nhận/ứng dụng (cơ quan nhà nước, địa phương hoặc doanh nghiệp); 100% nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đặt hàng mới trong năm 2026 có kế hoạch triển khai ứng dụng/thương mại hóa và chỉ tiêu đo lường (hiệu quả, phạm vi áp dụng, thời hạn đưa vào sử dụng) kèm cơ chế theo dõi sau nghiệm thu. Dành 70% kinh phí ngân sách thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để phân bổ theo cơ chế đặt hàng đối với nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Tổ chức các cuộc thi khoa học kỹ thuật, các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, khởi nghiệp rộng khắp, nhất là trong môi trường đại học, cao đẳng, giáo dục nghề. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Duy trì và phát triển Sàn giao dịch KHCN để kết nối cung - cầu công nghệ. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Bảo đảm từ năm 2026: 100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quản lý, theo dõi trên nền tảng số; cập nhật đầy đủ vòng đời nhiệm vụ (đặt hàng, tuyển chọn/giao trực tiếp, hợp đồng, giải ngân, nghiệm thu, chuyển giao, theo dõi sau nghiệm thu); 100% thông tin kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần được công khai theo quy định) được minh bạch hóa trên nền tảng số; bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiến độ, giải ngân, sản phẩm.

2.2. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì:

- Tham mưu thành lập hoặc kiện toàn đầu mối điều phối đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, ban hành danh mục nhu cầu công nghệ của tỉnh. **Hoàn thành trong Quý I/2026.**

- Tổng hợp các tư duy, sáng kiến đột phá của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống phản ánh kiến nghị, sáng kiến để đề xuất triển khai thí điểm các ý tưởng, cách làm hay chung cho cả địa bàn tỉnh. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Tham mưu thí điểm xây dựng tối thiểu 01 mô hình về đổi mới sáng tạo trong các cơ quan đảng tỉnh. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

3. Về chuyển đổi số

3.1. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

a) Phát triển hạ tầng số:

- Hoàn thành việc xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn. Nâng cấp đường truyền internet bảo đảm ổn định, đặc biệt tại các địa bàn miền núi. Mở rộng tỷ lệ phủ sóng 5G băng thông rộng trên địa bàn tỉnh. **Triển khai trong năm 2026.**

- Nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh bảo đảm khả năng mở rộng và kết nối với Trung tâm dữ liệu Quốc gia. **Triển khai trong năm 2026.**

- Nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp theo mô hình “một cửa số”, chuẩn hóa điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ và thái độ phục vụ; đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính và có ứng dụng để người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng. **Triển khai trong năm 2026.**

- Bổ sung các phân hệ chức năng cho Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để hình thành được nền tảng số tổng thể phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan và nền tảng công dân số dùng chung trên địa bàn toàn tỉnh. **Triển khai trong năm 2026.**

- Rà soát, triển khai thực hiện phương án dùng chung hạ tầng vật lý, quản lý độc lập về logic để tránh lãng phí về chi phí, nhân lực, thực hiện. **Triển khai trong năm 2026 (sau khi có hướng dẫn của Trung ương).**

b) Phát triển nền tảng số, dữ liệu số:

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Phát triển hệ sinh thái các nền tảng, ứng dụng số cung cấp các dịch vụ số thiết yếu, thông minh, thuận tiện cho cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trong tất cả các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật và quy chuẩn dữ liệu thống nhất, có khả năng kết nối, liên thông với kho dữ liệu dùng chung của Trung ương, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí và cát cứ dữ liệu (không đầu tư các ứng dụng tương tự như hệ thống hiện có do Trung ương chuyển giao); cụ thể nghiên cứu một số ứng dụng điểm nhấn như:

+ Lĩnh vực tài chính: Xây dựng cơ chế “Luồng xanh” số với nền tảng số cho phép xử lý hồ sơ dự án đầu tư của doanh nghiệp được trực tuyến toàn trình, tự động theo dõi tiến độ giải quyết. **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực y tế: Triển khai các nền tảng hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, cho phép theo dõi, trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa; hồ sơ sức khỏe cá nhân,... **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Hệ thống học bạ điện tử của học sinh; ứng dụng giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học; mô hình tủ sách số;... **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực công thương: Nền tảng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc xuất xứ, mô hình livestream cộng đồng bán hàng và các nền tảng do Bộ Công thương triển khai. **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực xây dựng: Hệ thống GIS quản lý quy hoạch; Bản đồ số mạng lưới hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; bản đồ dự đoán khu vực ngập nước trong khu vực đô thị và nông thôn khi xảy ra mưa bão, lũ lụt; mô hình nhà trọ chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Xây dựng triển khai. **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, môi trường: Hệ thống AIL OS; hệ thống cảnh báo nước lũ tại các công, ngầm, tràn; hệ thống GIS theo dõi, xử lý vi phạm đất đai; mô hình số hóa trong sản xuất nông nghiệp và các nền tảng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai. **Triển khai trong năm 2026.**

+ Lĩnh vực du lịch: Quảng bá thương hiệu điểm đến Phú Thọ trên các nền tảng số toàn cầu; số hóa các di sản văn hóa, lịch sử, điểm đến, sản phẩm du lịch, văn hóa; ứng dụng thuyết minh du lịch trên thiết bị di động, hỗ trợ đa ngôn ngữ; ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường và các công nghệ mới; mô hình điểm du lịch chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai. **Triển khai trong năm 2026.**

- Tập trung số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm: Đất đai, xây dựng, hộ tịch, y tế, giáo dục,...; đảm bảo dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung”. Khai thác hiệu quả các công cụ phân tích dữ liệu tập trung để phục vụ công tác chuyên môn, dự báo tình hình và ra quyết định thực chất trên môi trường số. **Triển khai trong năm 2026, đáp ứng tiến độ Trung ương giao.**

- Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh để chia sẻ cho người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới. **Triển khai trong năm 2026.**

- Hoàn thiện 100% quy trình nghiệp vụ trên môi trường số để xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Xây dựng sổ tay tổng thể và khung nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các cơ quan cấp tỉnh và cấp xã. **Hoàn thành năm 2026.**

3.2. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì:

a) Phát triển hạ tầng số:

- Tham mưu bổ sung, thay thế trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan tài liệu, ...) cho các cơ quan đảng, bảo đảm cấu hình đáp ứng yêu cầu; trang bị

chữ ký số cho cán bộ, công chức khối cơ quan đảng theo kế hoạch đề ra. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Nâng cấp Trung tâm dữ liệu Tỉnh ủy, Phòng họp không giấy tại Tỉnh ủy, ... **Triển khai trong năm 2026.**

- Rà soát, triển khai thực hiện phương án dùng chung hạ tầng vật lý, quản lý độc lập về logic để tránh lãng phí về chi phí, nhân lực, thực hiện. **Triển khai trong năm 2026 sau khi có hướng dẫn của Trung ương.**

b) Phát triển nền tảng số:

- Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các nền tảng, ứng dụng số do Trung ương chuyển giao. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Triển khai nền tảng theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. **Hoàn thành trong Quý I/2026.**

4. Phát triển nguồn nhân lực, chống lãng phí:

Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Đưa nội dung kỹ năng số, ứng dụng AI, nhận thức về an toàn thông tin vào chương trình giảng dạy tại các cấp học phổ thông. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là tại cấp xã; tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2025-2030. Tham gia vào Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. **Nhiệm vụ thường xuyên theo kế hoạch của Trung ương**

- Quán triệt nghiêm tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về nguồn nhân lực và chống lãng phí. Người đứng đầu các đơn vị phải chủ động nhận diện sớm các nguy cơ và có giải pháp phòng ngừa ngay từ đầu, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả rồi mới xử lý. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng:

5.1. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Nghiên cứu xây dựng Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng (SOC) của tỉnh, kết nối với Hệ thống giám sát quốc gia. **Triển khai trong năm 2026.**

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ tương ứng. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Tổ chức rà soát, kịp thời vá lỗ hổng các hệ thống thông tin của tỉnh. **Hoàn thành trong năm 2026.**

5.2. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì:

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin các cơ quan đảng được phê duyệt cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ tương ứng. **Hoàn thành trong năm 2026.**

- Tổ chức rà soát, kịp thời vá lỗ hổng các hệ thống thông tin của các cơ quan đảng. **Hoàn thành trong năm 2026.**

6. Về tài chính, kinh phí từ nguồn NSNN cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước tối thiểu theo định mức quy định; tăng cường triển khai các mô hình “Đầu tư công - quản lý tư”, “Đầu tư tư - sử dụng công” và các hình thức hợp tác công - tư khác để đa dạng hóa nguồn lực. **Hoàn thành năm 2026.**

- Hình thành các quỹ mạo hiểm, quỹ khởi nghiệp, quỹ đổi mới sáng tạo của tỉnh. Thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là các sản phẩm ứng dụng số thông qua tài trợ của các cá nhân, doanh nghiệp. **Hoàn thành năm 2026.**

- Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thống nhất, tránh trùng lặp. **Hoàn thành năm 2026.**

- Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật của Nhà nước, quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí chuyển đổi số được giao, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí. Các cơ quan là chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị thụ hưởng phải quyết liệt trong công tác giải ngân, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để đảm bảo tiến độ các dự án theo đúng kế hoạch; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm giải ngân do chủ quan dẫn đến lãng phí nguồn lực và thời gian. **Hoàn thành trong Quý I/2026.**

7. Về thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:

- Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Phú Thọ (TECHFEST PHUTHO 2026). **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp theo quy định. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, doanh

ng nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn tỉnh Phú Thọ đến năm 2035. **Hoàn thành năm 2026.**

- Ban hành Quyết định ban hành chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 – 2030. **Hoàn thành năm 2026.**

8. Về hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- **Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:** Triển khai có hiệu quả mô hình hợp tác “ba nhà” (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp); ưu tiên các nhiệm vụ xuất phát từ nhu cầu của của doanh nghiệp, nhà trường nghiên cứu, nhà nước tháo gỡ vướng mắc và ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- **Cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh:** Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ quan trong và ngoài tỉnh, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu. Tổ chức hội nghị, diễn đàn, sự kiện, hội chợ công nghệ. Ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác lớn. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

9. Về triển khai thí điểm và nhân rộng các mô hình

- **Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì:** Nghiên cứu, triển khai các mô hình điển hình, có khả năng đo lường, lượng hóa được hiệu quả, tạo ra giá trị gia tăng rõ nét và đóng góp trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: (1) Nhà máy sản xuất số, sản xuất thông minh và các trang trại trồng trọt, chăn nuôi số gắn với sản phẩm đặc trưng của địa phương; (2) Làng số, làng du lịch cộng đồng hài hòa giữa giá trị truyền thống và ứng dụng công nghệ; hợp tác xã số; (3) Trường học số, bệnh viện số; (4) Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã theo phương châm “học để làm được ngay, học gắn với nhu cầu thực tiễn”.

- **Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:** Triển khai thí điểm các mô hình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kiểu mẫu tại một số cơ quan cấp tỉnh (Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường) và 09 đơn vị cấp xã (mỗi khu vực 03 xã, phường), lựa chọn những địa phương có thế mạnh về phát triển đô thị, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch để có điểm nhấn, từ đó rút kinh nghiệm và nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả đến các cơ quan, địa phương khác trên địa bàn tỉnh. **Hoàn thành năm 2026.**

(Chi tiết các nhiệm vụ được thể hiện tại phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương, nguồn phân bổ từ ngân sách Trung ương (nếu có); huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo đúng quy định để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo theo phân công nhiệm vụ:

- Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh trong lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý, phụ trách.

- Định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp; tích cực đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, đề xuất sáng kiến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Các tổ chức đảng, cơ quan, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026. Người đứng đầu các cơ quan, địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ trong năm 2026 đúng tiến độ. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đánh giá và thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình để kịp thời có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

3. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Trung ương để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện bảo đảm tiến độ, hiệu quả thực chất.

4. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026 của tỉnh.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường giám sát thường xuyên việc thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đưa kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của các cơ quan, đơn vị, địa phương vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi xảy ra chậm trễ theo đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương tại Thông báo kết luận số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ chỉ đạo của Trung ương và yêu cầu thực tiễn, Ban Chỉ đạo xem xét, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ để thực hiện trong năm 2026; nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh để xem xét, chỉ đạo giải quyết, bảo đảm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2026. Trường hợp phát sinh hoặc điều chỉnh nhiệm vụ, Ban Chỉ đạo giao Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh có thông báo bổ sung.

Nơi nhận:

- TTTU,
- Các thành viên Ban Chỉ đạo,
- HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành,
- CPVP,
- Lưu VT.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY
Kiểm
PHÓ BAN CHỈ ĐẠO



Bùi Văn Quang

PHỤ LỤC
CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
A. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026					
1	Chỉ số đổi mới sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số năm 2026 của tỉnh Phú Thọ (mới) nằm trong Top 10 cả nước. Chỉ tiêu kết quả, đóng góp tăng trưởng (Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP; tỷ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CDS trong GRDP; tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp vào tăng trưởng) cao hơn bình quân cả nước.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
2	Hoàn thành 100% nhiệm vụ Ban Chỉ đạo Trung ương giao, không có nhiệm vụ quá hạn.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
3	Phân đầu tỷ lệ phủ sóng 5G đạt 95% dân số; xóa 100% các điểm lôm sóng theo tiêu chí quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các địa phương và các DN Viễn thông	Hoàn thành năm 2026
4	Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các địa phương	Hoàn thành năm 2026
5	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến đạt 100% và tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC lần lượt đạt tối thiểu 70%.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
6	Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần. Không yêu	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của cơ quan quản lý nhà nước.				
7	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
9	Bảo đảm 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
10	Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
11	100% Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các địa phương	Hoàn thành năm 2026
12	Tiếp nhận, vận hành thành thạo 100% nền tảng, ứng dụng số do cơ quan Trung ương xây dựng, chuyển giao.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
13	Bảo đảm 100% hồ sơ công việc của các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản bắt buộc áp dụng phương thức khác theo quy định); 100% các quy trình lõi trong 4 khối cơ quan của hệ thống chính trị được tái cấu trúc, chuẩn hóa, số hóa và được đưa lên môi trường số (các hệ thống phần mềm nghiệp vụ) để phục vụ hoạt động hiệu quả.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
14	100% cán bộ trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được trang bị chữ ký số cá nhân theo quy định và được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
15	100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
16	Hoàn thành số hóa tài liệu lưu trữ trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành năm 2026
B. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026					
VỀ XÂY DỰNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH					
1	Triển khai cụ thể hóa các luật, nghị định, thông tư, quy định của Trung ương mới được ban hành theo thẩm quyền được giao.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách mang tính đột phá như: (i) Chiến lược dữ liệu số, Đề án chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 để trình Ban Thường vụ ban hành Nghị quyết; Đề án xây dựng khu thương mại tự do (FTZ); các quy chuẩn, tiêu chuẩn, mô hình kiến trúc, hướng dẫn kỹ thuật theo thẩm quyền; (ii) Các chính sách đặc thù của tỉnh để thu hút các tập đoàn kinh tế trong lĩnh vực công nghệ số, công nghệ cao; chính sách đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm; chính sách học bổng, hỗ trợ tài chính cho các sinh viên của tỉnh xuất sắc theo học các ngành nghề có nhu	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	cầu, đặt hàng đào tạo cán bộ; (iii) Khung nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần thực hiện cho cấp xã phù hợp với điều kiện, đặc thù kinh tế - xã hội; (iv) Quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đổi mới sáng tạo; (v) Cơ chế nhận tài trợ sản phẩm ứng dụng số.				
3	Hoàn thiện quy định, quy chế về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; quy chế vận hành các nền tảng số dùng chung để đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung; các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình, các thủ tục hành chính.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Công bố hoặc ban hành bộ chỉ số đánh giá và cơ chế xếp hạng các cơ quan, đơn vị, địa phương về triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW theo kết quả trên Hệ thống theo dõi, giám sát; cơ chế đánh giá định lượng về hiệu quả công tác chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị. Thực hiện sau khi có hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
5	Tổ chức khảo sát thực địa tại các cơ quan, địa phương trong tỉnh để phát hiện các vấn đề khó khăn, vướng mắc.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2026
VỀ PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO					
1	Lựa chọn tối thiểu 03 bài toán lớn để tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết ngay trong năm 2026.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Hoàn thành năm 2026
2	Nghiên cứu triển khai Trung tâm đổi mới sáng tạo tại trung tâm ICD Bình Xuyên theo sáng kiến tại Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 17 về kết nối kinh tế Việt Nam - Singapore.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
3	Thu hút tối thiểu 01 khu công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số; khu nông nghiệp, khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các mô hình thí điểm có thể nhân rộng theo chuỗi giá trị hoặc theo ngành chủ lực.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
4	Thu hút thêm ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ lớn đầu tư, sản xuất tại tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Triển khai trong năm 2026
5	Nghiên cứu thu hút các nhà đầu tư xây dựng trung tâm dữ liệu (Data Center) phục vụ sao lưu, dự phòng, kết nối liên vùng gần KCN cao Hòa Lạc.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
6	Triển khai xây dựng các khu đô thị mới thông minh, phát triển các khu du lịch trọng điểm của tỉnh (Đại Lải, Tam Đảo, Tây Thiên, Đền Hùng, Thanh Thủy,...) trở thành các khu du lịch thông minh, ứng dụng nhiều dịch vụ số, tiện ích số cho du khách. Tập trung hoàn thiện Trung tâm ICD Bình Xuyên trở thành trung tâm logistics thông minh hàng đầu cả nước.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
7	Thí điểm xây dựng các mô hình mới như: Không gian khởi nghiệp, không gian đổi mới, kinh tế ban đêm, làng thương mại số, làng du lịch số, làng nông nghiệp số,...	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
8	Lựa chọn một số trường đại học, trường cao đẳng nghề để tập trung đầu tư xây dựng trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các ngành khoa học cơ bản, chuyển đổi số, công nghệ mới.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở GD&ĐT	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
9	Nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học; tập trung những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, quan trọng của tỉnh, có tính ứng dụng cao vào sản xuất và đời sống. Bảo đảm tối thiểu 70% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xác định theo bài toán/ nhu cầu và có đơn vị tiếp nhận/ ứng dụng (cơ quan nhà nước, địa phương hoặc doanh nghiệp); 100% nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đặt hàng mới trong năm 2026 có kế hoạch triển khai ứng dụng/thương mại hóa và chỉ tiêu đo lường (hiệu quả, phạm vi áp dụng, thời hạn đưa vào sử dụng) kèm cơ chế theo dõi sau nghiệm thu. Dành 70% kinh phí ngân sách thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để phân bổ theo cơ chế đặt hàng đối với nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
10	Tổ chức các cuộc thi khoa học kỹ thuật, các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, khởi nghiệp rộng khắp, nhất là trong môi trường đại học, cao đẳng, giáo dục nghề.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
11	Duy trì và phát triển Sàn giao dịch KHCN để kết nối cung - cầu công nghệ.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên.
12	Năm 2026: 100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quản lý, theo dõi trên nền tảng số; cập nhật	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	đầy đủ vòng đời nhiệm vụ; 100% thông tin kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần được công khai theo quy định) được minh bạch hóa trên nền tảng số; bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiến độ, giải ngân, sản phẩm.				
13	Tham mưu thành lập hoặc kiện toàn đầu mối điều phối đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, ban hành danh mục nhu cầu công nghệ của tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN	Quý I/2026
14	Tham mưu thí điểm xây dựng tối thiểu 01 mô hình về đổi mới sáng tạo trong các cơ quan đảng tỉnh	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy		Hoàn thành năm 2026
15	Tổng hợp các tư duy, sáng kiến đột phá của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống phản ánh kiến nghị, sáng kiến để đề xuất triển khai thí điểm các ý tưởng, cách làm hay chung cho cả địa bàn tỉnh	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN	Nhiệm vụ thường xuyên
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ					
1. Phát triển hạ tầng số và nền tảng số					
a. Hạ tầng số					
1	Hoàn thành việc xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn. Nâng cấp đường truyền internet bảo đảm ổn định, đặc biệt tại các địa bàn miền núi. Mở rộng tỷ lệ phủ sóng 5G băng thông rộng trên địa bàn tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
2	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh bảo đảm khả năng mở rộng và kết nối với Trung tâm dữ liệu Quốc gia.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, Văn phòng Tỉnh ủy	Triển khai trong năm 2026
3	Nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp theo mô hình “một cửa số”, chuẩn hóa điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ và thái độ phục vụ; đủ điều kiện cung cấp dịch	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính và có ứng dụng để người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng.				
4	Bổ sung các phân hệ chức năng cho Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để hình thành được nền tảng số tổng thể phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan và nền tảng công dân số dùng chung trên địa bàn toàn tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
5	Rà soát, triển khai thực hiện phương án dùng chung hạ tầng vật lý, quản lý độc lập về logic để tránh lãng phí về chi phí, nhân lực, thực hiện (sau khi có hướng dẫn của Trung ương)	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy, Sở KH&CN	Triển khai trong năm 2026
6	Tham mưu bổ sung, thay thế trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy tính, máy scan tài liệu, ...) cho các cơ quan đảng, bảo đảm cấu hình đáp ứng yêu cầu; trang bị chữ ký số cho cán bộ, công chức khối cơ quan đảng theo kế hoạch đề ra.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, Sở TC, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
7	Triển khai nâng cấp Trung tâm dữ liệu Tỉnh ủy, phòng họp không giấy tại Tỉnh ủy,...	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, Sở TC	Triển khai trong năm 2026
b. Nền tảng số, dữ liệu số					
8	Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các nền tảng, ứng dụng số do Trung ương chuyển giao.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
9	Triển khai nền tảng theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2026
10	Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
11	Lĩnh vực tài chính: Xây dựng cơ chế “Luồng xanh” số với nền tảng số cho phép xử lý hồ sơ dự án đầu tư của doanh nghiệp được trực tuyến toàn trình, tự động theo dõi tiến độ giải quyết.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, Sở TC, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
12	Lĩnh vực y tế: Triển khai các nền tảng hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, cho phép theo dõi, trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa; hồ sơ sức khỏe cá nhân,...	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
13	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Hệ thống học bạ điện tử của học sinh; ứng dụng giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học; mô hình tủ sách số;...	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở GD&ĐT	Triển khai trong năm 2026
14	Lĩnh vực công thương: Nền tảng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc xuất xứ, mô hình livestream cộng đồng bán hàng và các nền tảng do Bộ Công thương triển khai.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở Công Thương	Triển khai trong năm 2026
15	Lĩnh vực xây dựng: Hệ thống GIS quản lý quy hoạch; Bản đồ số mạng lưới hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; bản đồ dự đoán khu vực ngập nước trong khu vực đô thị và nông thôn khi xảy ra mưa bão, lũ lụt; mô hình nhà trọ chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Xây dựng triển khai.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở Xây dựng, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
16	Lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, môi trường, các hệ thống: AIL OS; cảnh báo nước lũ tại các cống, ngầm, tràn; GIS theo dõi, xử lý vi phạm đất đai; mô hình số hóa trong sản xuất nông nghiệp và các nền tảng do Bộ NN&MT triển khai.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
17	Lĩnh vực du lịch: Quảng bá thương hiệu điểm đến Phú Thọ trên các nền tảng số; ứng dụng thuyết minh du lịch trên thiết bị di động, hỗ trợ đa ngôn ngữ; ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường và các công nghệ mới; mô hình điểm du lịch chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở VH,TT&DL, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
18	Tập trung số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm: Đất đai, xây dựng, hộ tịch, y tế, giáo dục,...; đảm bảo dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung”. Khai thác hiệu quả các công cụ phân tích dữ liệu tập trung để phục vụ công tác chuyên môn, dự báo tình hình và ra quyết định thực chất trên môi trường số.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026, đáp ứng tiến độ Trung ương giao
19	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh để chia sẻ cho người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Triển khai trong năm 2026
20	Hoàn thiện 100% quy trình nghiệp vụ trên môi trường số để xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
21	Xây dựng sổ tay tổng thể và khung nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các cơ quan cấp tỉnh và cấp xã.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN	Quý II/2026
2. Phát triển nhân lực số					
1	Quản trị nghiêm tình thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về nguồn nhân lực và chống lãng phí. Người đứng đầu các đơn vị phải chủ động nhận diện sớm các nguy cơ và có giải pháp phòng ngừa ngay từ đầu, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả rồi mới xử lý.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Các Đảng ủy TT Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Đưa nội dung kỹ năng số, ứng dụng AI, nhận thức về an toàn thông tin vào chương trình giảng dạy tại các cấp học phổ thông.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở GD&ĐT	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
3	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là tại cấp xã; tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy, Sở KH&CN	Các cơ quan Đảng, sở, ban, ngành, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2025-2030. Tham gia vào Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên theo kế hoạch của Trung ương.
3. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng:					
1	Nghiên cứu xây dựng Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng (SOC) của tỉnh, kết nối với Hệ thống giám sát quốc gia.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Công an tỉnh, Sở KH&CN	Triển khai trong năm 2026
2	Đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ tương ứng.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
3	Tổ chức rà soát, kịp thời vá lỗ hổng các hệ thống thông tin của tỉnh	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
VỀ TÀI CHÍNH, KINH PHÍ TỪ NGUỒN NSNN CHO KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ					
1	Bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước tối thiểu theo định mức quy định; tăng cường triển khai các mô hình “Đầu tư công - quản lý tư”, “Đầu tư tư - sử dụng công” và các hình thức hợp tác công - tư khác để đa dạng hóa nguồn lực.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, Sở TC, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
2	Hình thành các quỹ mạo hiểm, quỹ khởi nghiệp, quỹ đổi mới sáng tạo của tỉnh. Thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là các sản phẩm ứng dụng số thông qua tài trợ của các cá nhân, doanh nghiệp	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Sở KH&CN, Sở TC, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
3	Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thống nhất, tránh trùng lặp.				
4	Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật của Nhà nước, quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí chuyển đổi số được giao, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí. Các cơ quan là chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị thụ hưởng phải quyết liệt trong công tác giải ngân, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để đảm bảo tiến độ các dự án theo đúng kế hoạch; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm giải ngân do chủ quan dẫn đến lãng phí nguồn lực và thời gian				
VỀ THỨC ĐẨY HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DOANH NGHIỆP					
1	Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Phú Thọ (TECHFEST PHUTHO 2026);	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp theo quy định.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Khoa học và	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ	Hoàn thành năm

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn tỉnh Phú Thọ đến năm 2035.			quan, đơn vị, địa phương	2026
5	Ban hành Quyết định ban hành chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 – 2030	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Sở KH&CN, các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hoàn thành năm 2026
VỀ HỢP TÁC TRONG PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ					
1	Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ quan trong và ngoài tỉnh, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu. Tổ chức hội nghị, diễn đàn, sự kiện, hội chợ công nghệ. Ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác lớn.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Triển khai có hiệu quả mô hình hợp tác “ba nhà” (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp); ưu tiên các nhiệm vụ xuất phát từ nhu cầu của doanh nghiệp, nhà trường nghiên cứu, nhà nước tháo gỡ vướng mắc và ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên
VỀ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM VÀ NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH					
1	Nghiên cứu, triển khai các mô hình điển hình, có khả năng đo lường, lượng hóa được hiệu quả, tạo ra giá trị gia tăng rõ nét và đóng góp trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như: (1) Nhà máy sản xuất số, sản xuất thông minh và các trang trại trồng trọt, chăn nuôi số gắn với sản	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN
	phẩm đặc trưng của địa phương; (2) Làng số, làng du lịch cộng đồng hài hòa giữa giá trị truyền thống và ứng dụng công nghệ; hợp tác xã số; (3) Trường học số, bệnh viện số; (4) Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã theo phương châm “học để làm được ngay, học gắn với nhu cầu thực tiễn”.				
2	Triển khai thí điểm các mô hình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kiểu mẫu tại một số cơ quan cấp tỉnh (Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường) và 09 đơn vị cấp xã (mỗi khu vực 03 xã, phường), lựa chọn những địa phương có thế mạnh về phát triển đô thị, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch để có điểm nhấn, từ đó rút kinh nghiệm và nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả đến các cơ quan, địa phương khác trên địa bàn tỉnh.	Ban Chỉ đạo tỉnh	UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Các sở: KH&CN, GD&ĐT, Y tế, NN&MT, các địa phương	Hoàn thành năm 2026